

Số: 50/2017/HSST

Ngày: 07-9-2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Kim Mỹ.
2. Bà Phạm Thị Ngọc Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thực - Thư ký Tòa án nhân dân quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Tấn - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại Nhà Thiếu nhi Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh (số 200 đường Nguyễn Duy Trinh, phường Bình Trưng Tây, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh) đã xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 62/2017/HSST ngày 14/8/2017 theo Quyết định đưa vụ ra xét xử số 70/2017/HSST-QĐ ngày 16/8/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàn V; giới tính: Nam; sinh năm: 1989 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Đường A1, phường B1, quận C1, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1952; có vợ là Đặng Thị Thùy T (đã ly hôn), có một con Nguyễn Đăng Khánh N sinh năm 2006; tiền sự: Không; tiền án: 1/ Ngày 18/11/2010 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 16/7/2013. 2/ Ngày 18/11/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 26/10/2016.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/6/2017 cho đến nay, có mặt.

- Người bị hại:

1/ Ông Bùi Minh H, sinh năm: 1965.

Nơi cư trú: Đường A2, phường B2, quận C2, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Chị Trần Thị Thu T, sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: Đường A3, phường B3, quận C3, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị thương, Nguyễn Hoàn V nằm điều trị nội trú từ ngày 21/5/2017 tại khoa Ngoại Chấn thương Chỉnh hình tại Bệnh viện Quận 2, số 130 Lê Văn Thịnh, phường Bình Trưng Tây, Quận 2.

Khoảng 02 giờ ngày 31/5/2017, do không có tiền tiêu xài nên V đi lòng vòng trong Bệnh viện Quận 2 kiểm tài sản để lấy trộm. V đi từ phòng điều trị tại tầng 2 bệnh viện đi xuống tầng 1 và mở thử cửa các phòng nhưng đều khóa nên đi vòng ra hành lang phía sau kiểm tra các cửa sổ. Khi phát hiện một cửa sổ mở được (cửa sổ này của phòng Quản lý chất lượng), V trèo vào trong lấy trộm 01 máy vi tính xách tay hiệu ACER màu đen và trắng bạc để trên bàn làm việc, 01 giỏ xách để dưới bàn làm việc bên trong có: 01 máy vi tính xách tay hiệu SAMSUNG màu đỏ, 01 mắt kính và hộp: 01 dao cắt kính, 01 viết laser (viết dùng để chiếu trong giảng dạy). Số tài sản này là của ông Bùi Minh H, là bác sỹ - Trưởng phòng Quản lý chất lượng, Bệnh viện Quận 2. Sau khi lấy được tài sản, V bỏ chung vào giỏ xách rồi tẩu thoát theo đường cũ ra ngoài và rời khỏi bệnh viện. Đến khoảng 09 giờ ngày 31/5/2017, V đi về nhà tại Đường A1, phường B1, quận C1, tại đây V gặp hai cháu của mình là Nguyễn Đăng Thanh T (sinh năm: 2003), V đưa cho cháu T máy vi tính hiệu ACER để chơi, số tài sản còn lại V mang theo người để tìm chỗ bán để kiếm tiền tiêu xài.

Đến khoảng 03 giờ ngày 01/6/2017, V đi bộ đến khách sạn X Tại đường A4, phường B4, quận C4 để thuê phòng ngủ. Tại đây, V được chị Trần Thị Thu T là nhân viên lễ tân khách sạn cho thuê phòng số 407. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, V thức dậy đi bộ xuống tầng trệt thì phát hiện phòng ngủ của chị T cửa không đóng, V nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. V đi vào phòng lục soát được một cái bóp da của nữ màu đen của chị T, cùng lúc này thì chị T đi vào phát hiện nên chạy ra ngoài truy hô. V liền cầm theo bóp da bỏ chạy theo cầu thang bộ lên phòng số 407 đóng cửa lại, trong phòng V kiểm tra bóp thấy bên trong có 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 1.000 đồng, 02 nhẫn kim loại màu trắng bạc. Sau khi nhận được tin báo, Công an phường Cái Lái, Quận 2 đến mời V về trụ sở làm việc và thu giữ tài sản V đã lấy trộm của chị T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 2, Nguyễn Hoàn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 130/HĐĐGTS-TCKH ngày 29/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2 kết luận 02 máy vi tính xách tay mà V chiếm đoạt có tổng trị giá là 4.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 máy vi tính xách tay màu đen bạc hiệu ACER;
- 01 máy vi tính xách tay màu đỏ hiệu SAMSUNG;
- 01 đèn viết laser hiệu ABCNOVEL A186;

- 01 mắt kính không rõ nhãn hiệu đã cũ;
- 01 dao cắt kính;
- 01 ví nữ bên trong có 1.002.000 đồng và 02 nhẫn kim loại màu trắng bạc.

(Tất cả số tài sản trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 2 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho người bị hại).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 65/CTr-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Đây là vụ án do Nguyễn Hoàn V thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 31/5/2017 tại Bệnh viện Quận 2, phường Bình Trưng Tây, Quận 2 và ngày 01/6/2017 tại Đường A4, phường B4, quận C4. Do muốn có tiền tiêu xài, V đã lén lút lấy trộm nhiều tài sản của ông Bùi Minh H và chị Trần Thị Thu T có tổng trị giá là 5.502.000 đồng. Hành vi của V đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo có hai tiền án chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cần phải truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàn V từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo đã có 02 tiền án bị cáo biết lỗi của mình xin Hội đồng xét xử cho bị cáo thêm một cơ hội sớm về cuộc sống bình thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hoàn V thừa nhận đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của ông Bùi Minh H và chị Trần Thị Thu T có tổng trị giá là 5.502.000 đồng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản định giá tài sản, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng ... và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàn V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Bản thân bị cáo đang có hai tiền án cũng về tội xâm phạm quyền sở hữu chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới, chứng tỏ ý thức cải tạo bản thân và chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém, đồng thời đây cũng là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự, cần phải áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009, nên áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàn V** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàn V** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2017.

2. *Về án phí:* Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàn V nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- PC53-Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà